

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### IMMUNOASSAY PREMIUM PLUS - LEVEL 3

(Tên trên vỏ hộp: (IA PREMIUM PLUS 3)

**Mã code sản phẩm:** IA 3111

**Đóng gói:** 12x5ml

### MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Hóa chất nội kiểm tra chất lượng các xét nghiệm miễn dịch mức 3 dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch. Các hóa chất nội kiểm miễn dịch dùng để kiểm tra độ chính xác và độ lặp lại.

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

Các hóa chất nội kiểm miễn dịch có 3 mức, mức 1, mức 2 và mức 3. Các giá trị đích và các dải giá trị nội kiểm cho các thông số miễn dịch được liệt kê trong tờ kit insert đi kèm hộp hóa chất của nhà sản xuất.

### CÁC CẢNH BÁO AN TOÀN

Các hóa chất nội kiểm chỉ dùng cho mục đích *in vitro*. Không pipet bằng mồm. Sử dụng và xử lý cẩn thận như với các hóa chất xét nghiệm thông thường khác. Sản phẩm đã được sàng lọc HIV, viêm gan B, viêm gan C bằng những phương pháp được FDA công nhận. Tuy nhiên không có phương pháp nào có thể đảm bảo tuyệt đối nên cần được xử lý với các biện pháp dự phòng giống mẫu bệnh nhân. Thông số CA19-9 của Abbott Architect sử dụng một hệ thống kháng thể / kháng nguyên dựa trên kháng thể 1116-NA-19-9. Có những báo cáo cho rằng công thức sử dụng với hệ thống này có thể làm tăng nồng độ khi so sánh với các phương pháp khác

Yêu cầu nếu bạn cần các tờ công bố về Dữ liệu An toàn và Sức khỏe (MSDS).

### BẢO QUẢN VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH

**SAU KHI MỞ NẮP:** Bảo quản ở nhiệt độ +2°C đến +8°C, ổn định trong 7 ngày ở nhiệt độ + 2 ° C đến + 8 ° C nếu không nhiễm bẩn, hoặc 4 tuần nếu bảo quản âm sâu ở -20 ° C. Thông số **C-Peptide** ổn định trong 1 ngày ở + 2 ° C đến + 8 ° C.

Thông số **Thyroglobulin** nên được xét nghiệm ngay trong vòng 4 giờ sau khi pha và bảo quản ở nhiệt độ + 2 ° C đến + 8 ° C, hoặc trong vòng 2 tuần khi được bảo quản tại -20 ° C. Thông số **ACTH** phải được xét nghiệm trong vòng 4 giờ sau khi pha, khi lưu trữ ở nhiệt độ + 2 ° C đến + 8 ° C. Không làm đông **ACTH, Aldosterone and C-Peptide**

Sau sử dụng, không đổ lại lọ phần huyết thanh thừa đã hút ra ngoài.

**TRƯỚC MỞ NẮP:** Giữ lạnh ở +2°C đến +8°C. Ổn định đến ngày hết hạn in trên từng lọ riêng lẻ. Sự ô nhiễm vi khuẩn của huyết thanh sẽ làm giảm sự ổn định của nhiều thành phần. Nếu nghi ngờ nhiễm khuẩn, lọ phải được loại bỏ và lấy lại một lọ mới.

### CHUẨN BỊ HÓA CHẤT

Hóa chất này dạng đông khô.

1. Cẩn thận cho vào từng lọ hóa chất với đúng 1 ml nước cất ở nhiệt độ + 15 ° C đến + 25 ° C. Đóng chai và để yên trong 30 phút trước khi sử dụng. Đảm bảo phần đông khô được hoàn nguyên hoàn toàn bằng cách xoay nhẹ nhàng. Tránh tạo bọt, Không lắc lọ.

2. Cài đặt dải giá trị theo đúng dòng máy phân tích.

3. Làm lạnh vật liệu khi không sử dụng. Trước khi sử dụng lại, đảo nhẹ làm đồng đều dung dịch trong lọ.

### VẬT LIỆU SẴN CÓ

Immunoassay Premium Plus Level 3: 12 x 5 ml Tri-Level: 4 x 5 ml

### VẬT LIỆU KHÔNG KÈM THEO

Pipet đo thể tích

### CÁC GIÁ TRỊ NỘI KIỂM

Mỗi lô hóa chất nội kiểm miễn dịch được phân phối đến 1 số phòng xét nghiệm không thuộc nhà sản xuất. Các giá trị kiểm soát sẽ được tính từ thống kê của các phòng xét nghiệm đó và những xét nghiệm làm nội bộ ở Randox Laboratories Ltd. Giá trị trung bình và dải giá trị được cung cấp ở đây là nhằm mục đích hỗ trợ phòng xét nghiệm cho đến khi phòng xét nghiệm đó tự tính ra trung bình và SD cho hệ thống xét nghiệm của mình.

Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:

**Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS**

Điện thoại: 024.35772266

Email: [gsmmed.trang@gmail.com](mailto:gsmmed.trang@gmail.com)